

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày: 22 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Mông.

Bà Nguyễn Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Biện Hữu Tr, sinh ngày 27/02/2001 tại huyện Th, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm L, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Biện Văn H và bà Phạm Thị PH; có vợ Thái Thị PH và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Phạm Thị H; sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 11, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Xin vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Xin vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 4, xã C, huyện Ngh, tỉnh Hà Tĩnh. Xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1987;

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1990;

Cùng cư trú tại: Thôn G, xã Thanh G, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/7/2021, Biện Hữu Tr nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu hồng, biển kiểm soát 37E1-685.00 của mình, đi theo đường Quốc lộ 46A đến khu vực xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, sau đó dừng xe để chờ công nhân của hai nhà máy dệt đi làm về rồi lợi dụng sơ hở để cướp giật tài sản. Biện Hữu Tr đã thực hiện 03 hành vi “Cướp giật tài sản”, cụ thể:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, Tr phát hiện thấy chị Bùi Thị Y đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37M1-849.29, phía trước hộc xe máy có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng, đang đi từ khu vực nhà máy dệt ra đường Quốc lộ 46 hướng lên thị trấn N nên Tr đuổi theo để cướp giật tài sản. Khi đến khu vực xóm Đ, xã X, huyện N thì Tr điều khiển xe mô tô tăng tốc, vượt lên phía bên trái chị Y, rồi dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại này. Sau đó, Tr điều khiển xe bỏ chạy theo hướng thị trấn N, huyện N.

Hành vi thứ hai: Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô theo Quốc lộ 15A, khi đến địa bàn xóm Đ, xã Th, huyện N, Tr phát hiện chị Phạm Thị H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37M1-764.56 di chuyển ngược chiều theo hướng đi thị trấn N, trong túi quần phía bên trái có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S, vỏ màu xanh. Thấy vậy, Tr quay xe, tăng tốc, vượt lên phía bên trái chị H rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên từ túi quần của chị H, sau đó bỏ chạy về hướng thị trấn N, huyện N rồi di chuyển theo đường Quốc lộ 46A để về nhà.

Hành vi thứ ba: Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm Hồng Sơn, xã Nam Thái, huyện N thì Tr phát hiện chị Nguyễn Thị Q đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38N1-079.38 đang di chuyển ngược chiều, phía trước hộc xe máy có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, vỏ màu vàng, nên Tr điều khiển xe quay lại, đuổi theo chị Q để cướp giật tài sản. Khi đi đến khu vực khối H, thị trấn N, huyện N thì Tr điều khiển xe tăng tốc, vượt lên phía bên trái chị Q, dùng

tay phải giật chiếc điện thoại trên từ xe mô tô của chị Q rồi điều khiển xe theo đường Quốc lộ 15A để tẩu thoát.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Biện Hữu Tr lấy 03 chiếc điện thoại đã chiếm đoạt được đến khu vực xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Tr đã bán cho anh Phạm Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S với giá 1.700.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 với giá 200.000 đồng và bán cho anh Lê Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus với giá 500.000 đồng.

Ngày 01/8/2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Biện Hữu Tr đã đến Công an huyện N đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của mình. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng, do anh Phạm Văn H giao nộp và 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng, do anh Lê Văn Sơn giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận:

“- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng, máy mua từ năm 2020. Máy vẫn đang hoạt động bình thường có giá 4.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, vỏ màu vàng, máy mua từ năm 2018. Máy vẫn đang hoạt động bình thường có giá 700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50s, vỏ màu xanh, máy mua từ đầu năm 2021. Máy vẫn đang hoạt động bình thường có giá 3.200.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 7.900.000 đồng”.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSND ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố Biện Hữu Tr về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Biện Hữu Tr mức án từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với Bị hại chị Bùi Thị Y và chị Nguyễn Thị Q yêu cầu được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Lê Văn S và anh Phạm Văn H đã được đền bù và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử:

- Tịch thu, (hóa giá) nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu hồng, biển kiểm soát 37E1-685.00 thu giữ của Biện Hữu Tr;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng cho chị Bùi Thị Y; trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, vỏ màu vàng cho chị Nguyễn Thị Q.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Biện Hữu Tr nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Biện Hữu Tr đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng thời gian từ 15 giờ 50 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, Biện Hữu Tr đã thực hiện 03 hành vi cướp giật tài sản là 03 chiếc điện thoại di động của chị Bùi Thị Y, Phạm Thị H, Nguyễn Thị Q với tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 7.900.000 đồng (trong đó của chị Bùi Thị Y là 4.000.000 đồng; chị Phạm Thị H 3.200.000 đồng; chị Nguyễn Thị Q 700.000 đồng). Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã đủ tuổi trưởng thành và nhận thức được hành vi điều khiển xe áp sát, dùng tay nhanh chóng giật tài sản của người khác rồi tăng tốc bỏ chạy nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện 03 hành vi đều cấu thành tội phạm, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục được một phần thiệt hại; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là Biện Văn H và ông nội là Biện Hữu Q là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân, Huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Phạm Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại mà bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền 2.000.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của chị H là có căn cứ, cần chấp nhận. Tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình Biên lai thu tiền do bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để bồi thường cho chị H, vì vậy cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Chị Bùi Thị Y, Nguyễn Thị Q yêu cầu được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự của bị cáo với chị Y và chị Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Lê Văn S và anh Phạm Văn H đã được đền bù và không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu hồng, biển kiểm soát 37E1-685.00 thu giữ của Biện Hữu Tr. Xét đây là công cụ, pH tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu, (hóa giá) nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, vỏ màu vàng.

Đây là tài sản của chị Bùi Thị Y và chị Nguyễn Thị Q do bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi lại được; vì vậy, cần trả lại cho chị Y và chị Q.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Biện Hữu Tr 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Biện Hữu Tr phải bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền 2.000.000 đồng. Tạm giữ số tiền gia đình bị cáo tự nguyện nộp theo Biên lai thu tiền số 0003809 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Bùi Thị Y 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7, vỏ màu vàng, đã bị vỡ màn hình, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

- Tịch thu, (hóa giá) nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu hồng, biển kiểm soát 37E1-685.00 thu giữ của Biện Hữu Tr.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Biện Hữu Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định

của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Th, h. Th.
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh